

Số: **70/2018/QĐST-HNGĐ**

Quận 1, ngày 06 tháng 02 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 37/2018/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 01 năm 2018, giữa:

Nguyên đơn: Bà Lưu Trần Tú T, sinh năm 1985.

Địa chỉ: Số 281/13 đường S, Phường 1, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Ông Lại Thế Bảo H, sinh năm 1978.

Địa chỉ: đường K, phường T, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào Khoản 4, Điều 147; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 29 tháng 01 năm 2018 về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án hôn nhân và gia đình.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 29 tháng 01 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Lưu Trần Tú T và ông Lại Thế Bảo H.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật, Giấy chứng nhận kết hôn số 154/2009, quyển số I/BT do Ủy ban nhân dân phường Bến Thành, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 28/10/2009 không còn giá trị pháp lý.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Có một con chung tên Lại Bảo Nhật H (nữ), sinh ngày 13/12/2009, hai bên tự thỏa thuận về người trực tiếp nuôi con và việc cấp dưỡng nuôi con, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung và nợ chung: Bà Lưu Trần Tú T và ông Lại Thế Bảo H khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng, bà Lưu Trần Tú T tự nguyện chịu nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà bà Lưu Trần Tú T đã nộp 300.000 (ba trăm nghìn) đồng theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2017/0022624 ngày 23 tháng 01 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh. Bà Lưu Trần Tú T được hoàn lại 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TP. Hồ Chí Minh;
- Viện Kiểm sát nhân dân TP. Hồ Chí Minh;
- Viện Kiểm sát nhân dân Quận 1;
- Chi cục Thi hành án dân sự Quận 1;
- UBND phường Bến Thành, Quận 1;
- Các đương sự;
- Lưu VP, hồ sơ.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Nguyễn Thị Thu Hiền